## *Phụ lục I*

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS HÀ VINH  **TỔ  XÃ HỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN  
MÔN NGỮ VĂN, LỚP 8**

(Năm học 2025- 2026)

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Số lớp: 0**4**; Số học sinh:** **161**

**2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 8**; **Trình độ đào tạo**: Cao đẳng: 0. Đại học: 8; Trên đại học: 0

**Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên :** Tốt: 06; Khá ; 02

**3. Thiết bị dạy học:** *Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thiết bị dạy học** | **Số lượng** | **Các bài thí nghiệm/thực hành** | **Ghi chú** |
| 1 | -Máy chiếu, máy tính, Giấy A1 hoặc bảng phụ để HS làm việc nhóm.  - Tranh ảnh  - SGK, kế hoạch bài dạy, sách tham khảo, phiếu học tập. | 06 | Dạy các bài/ chủ đề trong chương trình của bộ sách  Bài 1. Câu chuyện của lịch sử.  Bài 2. Vẻ đẹp cổ điển.  Bài 3. Lời sông núi.  Bài 4. Tiếng cười trào phúng trong thơ.  Bài 5. Những câu chuyện hài.  Bài 6. Chân dung cuộc sống.  Bài 7. Tin yêu và ước vọng.  Bài 8. Nhà văn và trang viết.  Bài 9. Hôm nay và ngày mai.  Bài 10. Sách - Người bạn đồng hành. | Máy tính cá nhân |

**4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập** *(Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên phòng | Số lượng | Phạm vi và nội dung sử dụng | Ghi chú |
| 1 | Sân trường | 1 | Bài 5. **Những câu chuyện hài** (Phần Nói và nghe: Trình bày ý kiến về một vấn đề xã hội  (một thói xấu … xã hội hiện đại) | Sân trường |
| 2 | Thư viện | 1 | Bài 10. **Sách - Người bạn đồng hành** (Phần Nói và nghe: Giới thiệu sản phẩm sáng tạo từ sách). | Thư viện |
| ... |  |  |  |  |

**II. KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**1. Phân phối chương trình**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiết theo**  **PPCT** | **Bài học**  **(1)** | **Số tiết**  **(2)** | **Yêu cầu cần đạt**  **(3)** |
| 1 | 1 - 12 | **Bài 1. Câu chuyện của lịch sử** | 12 | **1. Về năng lực:**Văn học, ngôn ngữ.  - Nhận biết được một số yêu cầu của truyện lịch sử như: cốt truyện, bối cảnh, nhân vật, ngôn ngữ.  - Nhận biết và phân tích được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản; phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề.  - Nhận biết được biệt ngữ xã hội, từ ngữ địa phương; hiểu được phạm vi, tác dụng của việc sử dụng biệt ngữ xã hội, từ ngữ địa phương trong giao tiếp và trong sáng tác văn học.  - Viết được bài văn kể lại một chuyến đi hay hoạt động xã hội đã để lại cho bản thân nhiều  suy nghĩ và tình cảm sâu sắc.  - Biết trình bày bài giới thiệu ngắn về một cuốn sách.  **2. Về phẩm chất*:***  - Yêu nước, nhân ái, trách nhiệm.  - Tự hào về truyền thống dựng nước và giữ nước của cha ông, có tinh thần trách nhiệm đối với đất nước.  **3. Tích hợp:**  *\* Tích hợp khung năng lực số:*  *1.1. Duyệt, tìm kiếm và lọc dữ liệu, thông tin và nội dung số*  *Tìm kiếm, chọn lọc và đánh giá thông tin số liên quan đến nhân vật/sự kiện lịch sử trong văn bản* |
| 2 | 13 - 24 | **Bài 2. Vẻ đẹp cổ điển** | 12 | **1. Về năng lực:** Văn học, ngôn ngữ.  - Nhận biết được một số yếu tố thi luật của thơ thất ngôn bát cú và thơ tứ tuyệt Đường luật như bố cục, niêm, luật, vần, nhịp, đối  - Nhận biết và phân tích được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua văn bản.  - Hiểu được đặc điểm và tác dụng của biện pháp tu từ đảo ngữ, từ tượng hình, từ tượng thanh.  - Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học như được chủ đề, dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình trúc nghệ thuật được dùng trong tác phẩm.  - Trình bày được ý kiến về một vấn đề xã hội.  **2. Về phẩm chất:**  - Yêu nước, nhân ái.  - Biết yêu quý, trân trọng những giá trị văn hóa, văn học truyền thống.  **3. Tích hợp:**  *\* Tích hợp khung năng lực số:*  *1.2. Đánh giá dữ liệu, thông tin và nội dung số*  *Tìm kiếm và chọn lọc tư liệu số (tranh, ảnh, tài liệu, clip) về tác giả, bối cảnh lịch sử – văn hóa của bài thơ.* |
| 3 | 25- 41 | **Bài 3. Lời sông núi + Ôn tập, kiểm tra giữa kì I** | 17 | **1. Về năng lực:**Văn học, ngôn ngữ.  - Nhận biết và phân tích được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua các văn bản.  - Nhận biết được nội dung bao quát; luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng tiêu biểu trong văn bản nghị luận.  - Phân tích được mối liên hệ giữa luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng; vai trò của luận điểm, lí lẽ và bằng chứng trong việc thể hiện luận đề, phân biệt được lí lẽ, bằng chứng khách quan (có thể kiểm chứng được) với ý kiến, đánh giá chủ quan của người viết  - Liên hệ được nội dung nêu trong văn bản với những vấn đề của xã hội đương đại  - Nhận biết được đặc điểm và chức năng của các kiểu đoạn văn diễn dịch, quy nạp, song song, phối hợp, biết vận dụng trong tiếp nhận và tạo lập văn bản,  - Viết được văn bản nghị luận về một vấn đề của đời sống.  - Biết thảo luận ý kiến về một vấn đề trong đời sống phù hợp với lứa tuổi; nắm bắt được nội dung chính mà nhóm đã thảo luận và trình bày lại được nội dung đó.  **-** Biết ôn tập tổng hợp, kiểm tra đánh giá kĩ năng Đọc – hiểu, Viết.  - Ôn tập, củng cố kiến thức đã học; đánh giá được năng lực đọc hiểu, năng lực viết đoạn văn, bài văn về các thể loại/ chủ đề đã học (truyện lịch sử, thơ Đường luật, văn bản nghị luận); nắm được giá trị nội dung và hình thức của các văn bản, vận dụng vào thực tiễn.  - Nhận biết được tác dụng, biết cách sử dụng: từ ngữ địa phương, biệt ngữ xã hội; phép đảo ngữ, từ tượng hình, tượng thanh.  - Viết được viết được đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc một bài thơ Đường luật; viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học, nghị luận về một vấn đề đời sống xã hội.  **2. Về phẩm chất:**  **-** Yêu nước, trách nhiệm: Có tinh thần yêu nước, có trách nhiệm đối với những vấn đề của cộng đồng.  - Có trách nhiệm trong việc làm bài kiểm tra; chăm chỉ, thực hiện đúng nội quy lúc làm bài; thể hiện sự tôn trọng những bạn xung quanh.  **3. Tích hợp:**  **\* Tích hợp Giáo dục quốc phòng và an ninh:** Giáo dục lòng tự hào, tự tôn dân tộc và sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc trong đấu tranh ngoại xâm:  - Thực hiện trong hoạt động 2, trong phần Khám phá văn bản và Tổng kết của 2 văn bản *Hịch tướng sĩ* và *Tinh thần yêu nước của nhân dân ta.*  - Giới thiệu một số mốc quốc giới (Thực hiện trong hoạt động 2, trong phần Khám phá văn bản bài *Sông núi nước Nam*). |
| 4 | 42 - 54 | **Bài 4. Tiếng cười trào phúng trong thơ.** | 13 | **1. Về năng lực:** Văn học, ngôn ngữ.  - Nhận biết được một sổ yếu tố thi luật của thơ thất ngôn bát cú và thơ tứ tuyệt Đường luật như: bố cục, niêm, luật, vần, nhịp, đối.  - Nhận biết và phân tích được tác dụng của một số thủ pháp nghệ thuật chính của thơ trào phúng.  - Nhận biết được nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng và nghĩa của những từ, thành ngữ có yếu tố Hán Việt đó: hiểu được sắc thái nghĩa của từ ngữ và biết lựa chọn, sử dụng từ ngữ phù hợp với sắc thái.  - Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học: nêu được chủ đề, dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghê thuật được dùng trong tác phẩm.  - Trình bày được ý kiến vẻ một vấn đề xã hội.  **2. Về phẩm chất:**  - Yêu nước, nhân ái, trách nhiệm.  - Có ý thức phê phán cái xấu, tiêu cực và hướng tới những điều tốt đẹp trong suy nghĩ và hành động. |
| 5 | 55 - 72 | **Bài 5. Những câu chuyện hài + Ôn tập, kiểm tra cuối kì I** | 18 | **1.** **Về năng lực:**  - Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của hài kịch như: xung đột, hành động, nhân vật, lời thoại, thủ pháp trào phúng.  - Nhận biết được một số yếu tố của truyện cười như: cốt truyện, bối cảnh, nhân vật và ngôn ngữ.  - Nhận biết được câu hỏi tu từ, nghĩa tường minh và nghĩa hàm ẩn của câu; nêu được tác dụng của việc sử dụng câu hỏi tu từ và nghĩa hàm ẩn; giải thích được nghĩa của một số câu tục ngữ thông dụng.  - Viết được bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống; nêu được lí lẽ, bằng chứng thuyết phục.  - Trình bày được ý kiến về một vấn đề xã hội; nghe và tóm tắt được nội dung thuyết trình của người khác.  - Ôn tập, củng cố được kiến thức đã học; đánh giá được kĩ năng đọc hiểu, kĩ năng viết đoạn văn, bài văn về các thể loại/ chủ đề đã học (yếu tố thi luật của thơ thất ngôn bát cú và thơ tứ tuyệt Đường luật như: bố cục, niêm, luật, vần, nhịp, đối; một số yếu tố của hài kịch như: xung đột, hành động, nhân vật, lời thoại, thủ pháp trào phúng; một số yếu tố của truyện cười như: cốt truyện, bối cảnh, nhân vật và ngôn ngữ); nhận biết và phân tích được giá trị nội dung và hình thức của các văn bản, vận dụng vào thực tiễn.  - Nhận biết được nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng và nghĩa của những từ, thành ngữ có yếu tố Hán Việt đó: hiểu được sắc thái nghĩa của từ ngữ; câu hỏi tu từ, nghĩa tường minh và nghĩa hàm ẩn của câu; nêu được tác dụng của việc sử dụng câu hỏi tu từ và nghĩa hàm ẩn; giải thích được nghĩa của một số câu tục ngữ thông dụng.  **-** Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học, bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống  **2. Phẩm chất:**  **-** Có ý thức tránh những việc làm kệch cỡm, lố lăng; hướng đến cách ứng xử phù hợp.  - Có trách nhiệm trong việc làm bài kiểm tra; chăm chỉ, thực hiện đúng nội quy lúc làm bài; thể hiện sự tôn trọng những bạn xung quanh. |
| 6 | 73 - 86 | **Bài 6. Chân dung**  **cuộc sống.** | 14 | **1. Về năng lực**:  - Nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể của tác phẩm văn học.  - Nhận biết và phân tích được cốt truyện đơn tuyến và cốt truyện đa tuyến.  - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm hoặc cách sống của bản thân sau khi đọc tác phẩm văn học.  - Nhận biết được đặc điểm của trợ từ, thán từ và hiểu được chức năng của các từ loại này để sử dụng đúng và hiệu quả.  - Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học: nêu được chủ đề; dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong tác phẩm.  - Biết trình bày bài giới thiệu ngắn về một cuốn sách.  **2. Phẩm chất:** Trân trọng, tin yêu vẻ đẹp của con người, thiên nhiên; biết sống có trách nhiệm. |
| 7 | 87 - 98 | **Bài 7. Tin yêu và ước**  **vọng.** | 12 | **1. Về năng lực:**  **-** Nhận biết và phân tích được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, bố cục, mạch cảm xúc.  - Nhận biết và phân tích được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua văn bản.  - Bước đầu biết làm một bài thơ tự do; viết được đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tự do.  - Biết thảo luận ý kiến về một vấn đề trong đời sống phù hợp với lứa tuổi.  **2. Phẩm chất:** Yêu quê hương, đất nước; có niềm tin vào những điều tốt đẹp trong cuộc sống, có khát vọng và hoài bão lớn lao. |
| 8 | 99 - 115 | **Bài 8. Nhà văn và trang viết + Ôn tập, kiểm tra giữa kì II** | 17 | **1**. **Về năng lực:**  - Nhận biết được luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng tiêu biểu trong văn bản nghị luận.  - Nhận biết được đặc điểm và chức năng của các thành phần biệt lập trong câu.  - Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học: nêu được chủ đề; dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong tác phẩm.  - Trình bày được ý kiến về một vấn đề xã hội.  - Nhận biết và trình bày được đặc trưng của chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể của tác phẩm văn học; nhận biết và phân tích được cốt truyện đơn tuyến và cốt truyện đa tuyến; nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, bố cục, mạch cảm xúc; luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng tiêu biểu trong văn bản nghị luận.  - Nhận biết, đặc điểm của trợ từ, thán từ và hiểu được chức năng của các từ loại này để sử dụng đúng và hiệu quả; đặc điểm và chức năng của các thành phần biệt lập trong câu; biết cách sử dụng trợ từ, thán từ; các thành phần biệt lập khi tạo lập văn bản.  **-** Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học  **2. Phẩm chất:**  **-** Yêu văn chương, trân trọng lao động sáng tạo nghệ thuật của nhà văn, nhà thơ; tôn trọng và có ý thức học hỏi cách tiếp nhận văn bản văn học của người khác.  - Có trách nhiệm trong việc làm bài kiểm tra; chăm chỉ, thực hiện đúng nội quy lúc làm bài; thể hiện sự tôn trọng những bạn xung quanh.  **3. Tích hợp:**  *\* Tích hợp khung năng lực số:*  *1.3. Quản lý dữ liệu, thông tin và nội dung số*  *Tìm kiếm và chọn lọc tư liệu số (bài báo, hình ảnh, video) về các nhà văn nổi tiếng và tác phẩm tiêu biểu.* |
| 9 | 116 - 129 | **Bài 9. Hôm nay và ngày mai** | 14 | **1. Về năng lực:**  - Nhận biết và phân tích được đặc điểm của văn bản giải thích một hiện tượng tự nhiên, văn bản giới thiệu một bộ phim và cách trình bày thông tin trong văn bản; chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó.  - Phân tích được thông tin cơ bản của văn bản và vai trò của các chi tiết trong việc thể hiện thông tin; đánh giá được hiệu quả biểu đạt của phương tiện phi ngôn ngữ; liên hệ được thông tin trong văn bản với những vấn đề của xã hội đương đại.  - Nhận biết được các kiểu câu phân loại theo mục đích nói; phân biệt được câu phủ định và câu khẳng định.  - Viết được văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên và văn bản kiến nghị về một vấn đề đời sống.  - Biết thảo luận ý kiến về một vấn đề trong đời sống phù họp với lứa tuổi.  **2. Phẩm chất:** Thể hiện được thái độ quan tâm những vấn đề nóng hổi của cuộc sống với tinh thần chủ động, có trách nhiệm trước hiện tại và tương lai. |
| 10 | 130 - 140 | **Bài 10.  Sách - Người bạn đồng hành + Ôn tập, kiểm tra cuối kì II** | 11 | **1. Về năng lực:**  - Nhận biết và phân tích được đặc điểm của văn bản giới thiệu một cuốn sách.  - Nhận biết và phân tích được vai trò của tưởng tượng trong tiếp nhận văn bản văn học.  - Nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống, con người của tác giả trong văn bản văn học.  - Viết được văn bản thuyết minh giới thiệu một cuốn sách; nêu được những thông tin quan trọng, trình bày mạch lạc, thuyết phục.  - Biết trình bày bài giới thiệu ngắn về một cuốn sách: cung cấp cho người đọc những thông tin quan trọng nhất; nêu được đề tài hay chủ đề của cuốn sách và một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật.  - Hiểu và trình bày được kiến thức về văn bản thông tin và văn bản nghị luận văn học; nhận biết và thực hành sử dụng được câu phân loại theo mục đích nói, câu khẳng định, câu phủ định.  **-** Viết được văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên và văn bản kiến nghị về một vấn đề đời sống.  **2. Phẩm chất:**  - Yêu thích và chủ động chia sẻ những tác dụng tích cực của việc đọc sách tới cộng đồng  - Có trách nhiệm trong việc làm bài kiểm tra; chăm chỉ, thực hiện đúng nội quy lúc làm bài; thể hiện sự tôn trọng những bạn xung quanh.  **3. Tích hợp:**  **\* Tích hợp** **quốc phòng và an ninh**: Giáo dục lòng tự hào, tự hào, tự tôn dân tộc và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm (Thực hiện ở phần Viết khi giới thiệu một cuốn sách) |

**2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bài kiểm tra, đánh giá** | **Thời gian**  **(1)** | **Thời điểm**  **(2)** | **Yêu cầu cần đạt**  **(3)** | **Hình thức**  **(4)** |
| Giữa học kỳ 1 | 90 phút | Tuần 9 | **1. Năng lực**: Nhận biết được bài kiểm tra giữa kỳ I có hai phần:  - Phần Đọc – Hiểu:  + Phần Đọc - Hiểu nêu các yếu tố có trong truyện lịch sử, thơ Đường luật, văn bản nghị luận); nắm được giá trị nội dung và hình thức của các văn bản, vận dụng vào thực tiễn.  + Nhận biết được tác dụng, biết cách sử dụng từ ngữ địa phương, biệt ngữ xã hội; phép đảo ngữ, từ tượng hình, tượng thanh.  - Phần Viết: Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học, nghị luận về một vấn đề đời sống xã hội..  **2. Phẩm chất**: Trung thực, trách nhiệm. | Viết trên giấy |
| Cuối học kỳ 1 | 90 phút | Tuần 17 | **1. Năng lực**: Nhận biết được bài kiểm tra cuối kỳ I có hai phần:  - Phần Đọc - Hiểu: Nhận biết được yếu tố thi luật của thơ thất ngôn bát cú và thơ tứ tuyệt Đường luật như: bố cục, niêm, luật, vần, nhịp, đối; một số yếu tố của truyện cười như: cốt truyện, bối cảnh, nhân vật và ngôn ngữ..;nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng và nghĩa của những từ, thành ngữ có yếu tố Hán Việt ; câu hỏi tu từ, nghĩa tường minh và nghĩa hàm ẩn của câu; nêu được tác dụng của việc sử dụng câu hỏi tu từ và nghĩa hàm ẩn; giải thích được nghĩa của một số câu tục ngữ thông dụng.  - Phần Viết: **-** Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học, bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống, có bố cục rõ ràng, diễn đạt trôi chảy.  **2. Phẩm chất**: Trung thực, trách nhiệm. | Viết trên giấy |
| Giữa học kỳ 2 | 90 phút | Tuần 26 | **1. Năng lực**: Nhận biết được bài kiểm tra giữa kỳ II có hai phần:  - Phần Đọc - Hiểu:  + Nhận biết và trình bày được đặc trưng của chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể của tác phẩm văn học; cốt truyện đơn tuyến và cốt truyện đa tuyến; nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, bố cục, mạch cảm xúc; luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng tiêu biểu trong văn bản nghị luận.  + Nhận biết, đặc điểm của trợ từ, thán từ và hiểu được chức năng của các từ loại này để sử dụng đúng và hiệu quả; đặc điểm và chức năng của các thành phần biệt lập trong câu; biết cách sử dụng trợ từ, thán từ; các thành phần biệt lập khi tạo lập văn bản.  - Phần Viết: Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học, có bố cục rõ ràng, diễn đạt trôi chảy.  **2. Phẩm chất**: Trung thực, trách nhiệm. | Viết trên giấy |
| Cuối học kỳ 2 | 90 phút | Tuần 34 | **1. Năng lực**: Nhận biết được bài kiểm tra cuối kỳ I có hai phần:  - Phần Đọc - Hiểu: Nhận biết, hiểu và trình bày được các yếu tố của văn bản thông tin và văn bản nghị luận văn học; nhận biết và thực hành sử dụng được câu phân loại theo mục đích nói, câu khẳng định, câu phủ định.  **-** Viết: Viết được bài văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên.  **2. Phẩm chất:**  - Trách nhiệm, chăm chỉ, trung thực; Có trách nhiệm trong việc làm bài. | Viết trên giấy |

***Phụ lục II***

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS HÀ VINH  **TỔ XÃ HỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TỔ XÃ HỘI**

**MÔN NGỮ VĂN 8**

(Năm học 2025 - 2026)

**I. Đặc điểm tình hình:**

**1. Số lớp:**04**; Số học sinh: 161;  Số học sinh học chuyên đề lựa chọn**(nếu có)**:……………**

**2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên:** 08; **Trình độ đào tạo**: Cao đẳng:0; Đại học: 08; Trên đại học: 0

**Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên :** Tốt: 06; Khá: 02

**3. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập** *(Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Chủ đề  (1) | Yêu cầu cần đạt  (2) | Số tiết  (3) | Thời điểm  (4) | Địa điểm  (5) | Chủ trì  (6) | Phối hợp  (7) | Điều kiện thực hiện  (8) |
| 1 | **Chủ đề*:* Bài 5:** **Những câu chuyện hài** (Phần Nói và nghe: Trình bày ý kiến về một vấn đề xã hội (một thói xấu … xã hội hiện đại) | - HS trình bày ý kiến về một vấn đề xã hội (Một thói xấu của con người trong xã hội hiện đại)  - Thể hiện trách nhiệm của bản thân với việc xây dựng một XH tốt đẹp. | 1 | Tuần 17, tháng 12 năm 2024 | Sân trường | GVBM | TT, Tổng phụ trách | Âm thanh ngoài trời, một số sản phẩm sáng tạo từ sách, phần thưởng. |
| 2 | **Chủ đề: Bài 10.** **Sách - Người bạn đồng hành**(Phần Nói và nghe: giới thiệu sản phẩm sáng tạo từ sách). | - HS trình bày được quan điểm của mình về sự cần thiết phải đọc sách  - Biết cách giới thiệu một cuốn sách yêu thích. | 1 | Tuần 35, tháng 05, năm 2025 | Thư viện | GVBM | GV tổ Ngữ văn, Phụ trách thư viện | Âm thanh ngoài trời, một số sản phẩm sáng tạo từ sách, phần thưởng. |

***Phụ lục III***

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS HÀ VINH  **TỔ XÃ HỘI**  **Họ tên giáo viên: Nguyễn Thị Lan Anh**  **Lê Thị Lan Hương**  **Tống Thị Dung** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN**

**MÔN NGỮ VĂN - LỚP 8**

**Năm học 2025 – 2026**

**Tổng số tiết cả năm: 35 tuần = 140 tiết.**

**Học kì 1: 05 bài (18 tuần) x 4 tiết = 72 tiết**

**Học kì 2: 05 bài (17 tuần) x 4 tiết = 68 tiết**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tiết PPCT** | **Chủ đề**  **(1)** | **Số tiết**  **(2)** | **Thời điểm**  **(3)** | **Thiết bị dạy học**  **(4)** | **Địa điểm dạy học**  **(5)** |
| **HỌC KỲ I – 72 tiết** | | | | | | | |
| **BÀI 1: CÂU CHUYỆN CỦA LỊCH SỬ (12 tiết)** | | | | | | | |
| 1 | 1,2 | Lá cờ thêu sáu chữ vàng  *Tích hợp khung năng lực số mục1.1* | 2 | Tuần 1 | Máy chiếu, máy tính,… | Phòng học |
| 2 | 3 | Thực hành tiếng Việt | 1 | Tuần 1 | Máy chiếu, máy tính,… | Phòng học |
| 3 | 4,5 | Quang Trung đại phá quân Thanh | 2 | Tuần 1 + 2 | Máy chiếu, máy tính,… | Phòng học |
| 4 | 6 | Thực hành tiếng Việt. | 1 | Tuần 2 | Máy chiếu, máy tính,… | Phòng học |
| 5 | 7,8 | Ta đi tới | 2 | Tuần 2 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 6 | 9,10,11 | Viết bài văn kể lại một chuyến đi (tham quan một di tích lịch sử, văn hoá) | 3 | Tuần 3 | Máy chiếu, máy tính,… | Phòng học |
| 7 | 12 | Trình bày bài giới thiệu ngắn về một cuốn sách (cuốn truyện lịch sử) | 1 | Tuần 3 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| **BÀI 2: VẺ ĐẸP CỔ ĐIỂN (12 tiết)** | | | | | | | |
| 8 | 13,14 | Thu điếu  *Tích hợp khung năng lực số mục 1.2* | 2 | Tuần 4 | Máy chiếu, máy tính,… | Phòng học |
| 9 | 15 | Thực hành tiếng Việt. | 1 | Tuần 4 | Máy chiếu, máy tính,… | Phòng học |
| 10 | 16 | Thiên Trường vãn vọng | 1 | Tuần 4 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 11 | 17 | Thực hành tiếng Việt. | 1 | Tuần 5 | Máy chiếu, máy tính,… | Phòng học |
| 12 | 18,19 | Ca Huế trên sống Hương | 2 | Tuần 5 | Máy chiếu, máy tính,… | Phòng học |
| 13 | 20,21  22,23 | Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học (bài thơ … Đường luật) | 4 | Tuần 5 + 6 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 14 | 24 | Trình bày ý kiến về một vấn đề xã hội (một sản phẩm … hiện tại) | 1 | Tuần 6 | Máy chiếu, máy tính,… | Phòng học |
| **BÀI 3: LỜI SÔNG NÚI (17 tiết)** | | | | | | | |
| 15 | 25,26,27 | Hịch tướng sĩ  *Tích hợp Giáo dục quốc phòng và an ninh* | 3 | Tuần 7 | Máy chiếu, máy tính,… | Phòng học |
| 16 | 28 | Thực hành tiếng Việt | 1 | Tuần 7 | Máy chiếu, máy tính,… | Phòng học |
| 17 | 29,30 | Tinh thần yêu nước của nhân dân ta  *Tích hợp Giáo dục quốc phòng và an ninh* | 2 | Tuần 8 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 18 | 31 | Thực hành tiếng Việt. | 1 | Tuần 8 | Máy chiếu, máy tính,… | Phòng học |
| 19 | 32 | Nam quốc sơn hà  *Tích hợp Giáo dục quốc phòng và an ninh* | 1 | Tuần 8 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 20 | 33,34 | Ôn tập giữa kì I | 2 | Tuần 9 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 21 | **35,36** | **Kiểm tra giữa kì I** | **2** | **Tuần 9** | **Đề kiểm tra (photo)** | Phòng học |
| 22 | 37,38,39 | Viết bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống (con người…. đất nước) | 3 | Tuần 10 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 23 | 40 | Thảo luận về một vấn đề trong đời sống phù hợp với lứa tuổi (ý thức …học sinh) | 1 | Tuần 10 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 24 | 41 | Trả bài kiểm tra giữa kì I | 1 | Tuần 11 | Bài làm của HS đã được chấm | Phòng học |
| **BÀI 4: TIẾNG CƯỜI TRÀO PHÚNG TRONG THƠ (13 tiết)** | | | | | | | |
| 25 | 42,43 | Lễ xướng danh khoa Đinh Dậu. | 2 | Tuần 11 | Máy chiếu, máy tính,… | Phòng học |
| 26 | 44 | Thực hành tiếng Việt | 1 | Tuần 11 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 27 | 45,46 | Lai Tân | 2 | Tuần 12 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 28 | 47 | Thực hành tiếng Việt | 1 | Tuần 12 | Máy chiếu, máy tính,… | Phòng học |
| 29 | 48,49 | Một số giọng điệu…..thơ trào phúng | 2 | Tuần 12 +13 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 30 | 50,51,52,53 | Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học (thơ trào  phúng) | 4 | Tuần 13 + 14 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 31 | 54 | Trình bày ý kiến về một vấn đề xã hội (ý nghĩa của tiếng cười trong đời sống) | 1 | Tuần 14 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| **BÀI 5: NHỮNG CÂU CHUYỆN HÀI (18 tiết)** | | | | | | | |  |  |  | Tuần 13 |
| 32 | 55,56,57 | Trưởng giả học làm sang | 3 | Tuần 14 +15 | Máy chiếu, máy tính,… | Phòng học |
| 33 | 58 | Thực hành tiếng Việt | 1 | Tuần 15 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 34 | 59,60 | Chùm truyện cười dân gian Việt Nam | 2 | Tuần 15 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 35 | 61,62 | Chùm ca dao trào phúng | 2 | Tuần 16 | Máy chiếu, máy tính,… | Phòng học |
| 36 | 63 | Thực hành tiếng Việt. | 1 | Tuần 16 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 37 | 64,65 | Ôn tập cuối kì I | 3 | Tuần 16 + 17 | Máy chiếu, máy tính,… | Phòng học |
| 38 | **66,67** | **Kiểm tra cuối kì I** | **2** | **Tuần 17** | **Đề kiểm tra (photo)** | **Phòng học** |
| 39 | 68,69,70 | Viết bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống (một thói xấu…xã hội hiện đại) | 2 | Tuần 17 + 18 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 40 | 71 | Trình bày ý kiến về một vấn đề xã hội(một thói xấu … xã  hội hiện đại) | 1 | Tuần 18 | Đề kiểm tra (photo) | Phòng học |
| 41 | 72 | Trả bài kiểm tra cuối kì I | 1 | Tuần 18 | Bài làm của HS đã được chấm | Phòng học |
| **HỌC KÌ II – 68 tiết** | | | | | | | |
| **BÀI 6: CHÂN DUNG CUỘC SÔNG (14 tiết)** | | | | | | | |
| 42 | 73,74,75 | Mắt sói | 3 | Tuần 19 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 43 | 76 | Thực hành tiếng Việt | 1 | Tuần 19 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 44 | 77,78,79 | Lặng lẽ Sa Pa | 3 | Tuần 20 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 45 | 80 | Thực hành tiếng Việt | 1 | Tuần 20 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 46 | 81,82 | Bếp lửa | 2 | Tuần 21 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 47 | 83,84,85 | Viết bài văn phân tích một tác phẩm (truyện) | 3 | Tuần 21 + 22 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 48 | 86 | Giới thiệu một cuốn sách (truyện) | 1 | Tuần 22 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| **BÀI 7: TIN YÊU VÀ ƯỚC VỌNG (12 tiết)** | | | | | | | |
| 49 | 87,88 | Đồng chí | 2 | Tuần 22 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 50 | 89 | Thực hành tiếng Việt | 1 | Tuần 23 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 51 | 90 | Lá đỏ | 1 | Tuần 23 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 52 | 91,92 | Những ngôi sao xa xôi | 2 | Tuần 23 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 53 | 93 | Thực hành tiếng Việt | 1 | Tuần 24 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 54 | 94,95 | Tập làm một bài thơ tự do | 2 | Tuần 24 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 55 | 96,97 | Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tự do | 2 | Tuần 24 + 25 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 56 | 98 | Thảo luận ý kiến về một … lứa tuổi (được gợi ra từ một tác phẩm văn học**)** | 1 | Tuần 25 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| **BÀI 8: NHÀ VĂN VÀ TRANG VIẾT (17 tiết)** | | | | | | | |
| 57 | 99,100 | Nhà thơ của quê hương làng cảnh Việt Nam  *Tích hợp khung năng lực số mục 1.3* | 2 | Tuần 25 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 58 | 101,102 | Ôn tập giữa kì II | 1 | Tuần 26 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 59 | **103,104** | **Kiểm tra giữa kì II** | **2** | **Tuần 26** | **Đề kiểm tra (photo)** | **Phòng học** |
| 60 | 105 | Thực hành tiếng Việt | 1 | Tuần 27 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 61 | 106,107 | Đọc văn - cuộc chơi tìm ý nghĩa | 2 | Tuần 27 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 62 | 108 | Thực hành tiếng Việt | 2 | Tuần 27 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 63 | 109,110 | Xe đêm | 2 | Tuần 28 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 64 | 111,112,113 | Viết bài văn phân tích một tác phẩm (truyện) | 3 | Tuần 28 + 29 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 65 | 114 | Trình bày ý kiến về một vấn đề xã hội (văn học trong đời  sống hiện nay) | 1 | Tuần 29 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 66 | 115 | Trả bài kiểm tra giữa kì II | 1 | Tuần 29 | Bài làm của HS đã được chấm | Phòng học |
| **BÀI 9: HÔM NAY VÀ NGÀY MAI (14 tiết)** | | | | | | | |
| 67 | 116,117 | Miền châu thổ sông Cửu Long … đón lũ | 2 | Tuần 29 + 30 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 68 | 118 | Thực hành tiếng Việt | 1 | Tuần 30 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 69 | 119,120,121 | Choáng ngợp và đau đớn … “Hành tinh của chúng ta” | 3 | Tuần 30 + 31 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 70 | 122,123 | Diễn từ ứng khẩu của thủ lĩnh da đỏ Xi-át-tơn | 2 | Tuần 31 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 71 | 124 | Thực hành tiếng Việt | 1 | Tuần 31 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 72 | 125,126 | Viết văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên | 2 | Tuần 32 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 73 | 127,128 | Viết văn bản kiến nghị về một vấn đề của đời sống | 2 | Tuần 32 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 74 | 129 | Thảo luận một vấn đề trong đời sống phù hợp với lứa tuổi  (tổ chức...của bản thân) | 1 | Tuần 33 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| **BÀI 10: SÁCH – NGƯỜI BẠN ĐỒNG HÀNH (11 tiết)** | | | | | | | |
| 75 | 130,131 | Thách thức đầu tiên | 2 | Tuần 33 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 76 | 132,133 | Ôn tập cuối kì II | 2 | Tuần 33 + 34 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 77 | **134,135** | **Kiểm tra cuối kì II** | **2** | **Tuần 34** | **Đề kiểm tra (photo)** | Phòng học |
| 78 | 136,137,138 | Thách thức thứ 2:  *Tích hợp quốc phòng và an ninh* | 3 | Tuần 34 + 35 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 79 | 139 | Về đích: Ngày hội với sách | 1 | Tuần 35 | Máy chiếu, máy tính,.. | Phòng học |
| 80 | 140 | Trả bài kiểm tra cuối kì II | 1 | Tuần 35 | Bài làm của HS đã được chấm | Phòng học |

*Bỉm Sơn, ngày 12 tháng 8 năm 2025*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| KT. HIỆU TRƯỞNG  PHÓ HIỆU TRƯỞNG  **Nguyễn Thị Mai Dung** | TỔ TRƯỞNG  **Tống Thị Dung** | GIÁO VIÊN  **Lê Thị Lan Hương**  **Nguyễn Thị Lan Anh**  **Tống Thị Dung** |